ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Công nghệ thông tin từ hạng IV lên hạng III năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 1018 /QĐ-UBND ngày 07 /6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Về thực trạng cơ cấu chức danh nghề nghiệp

Tính đến thời điểm ngày **15/5/2024**, tổng số viên chức của đơn vị là **11 người**, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng III: 04 người, tỷ lệ 36,3%.
- Chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng IV: 03 người, tỷ lệ 27,3%.
- Chức danh nghề nghiệp An toàn thông tin hạng III: 02 người, tỷ lệ 18,2%.
- Chức danh nghề nghiệp Biên tập viên hạng III: 01 người, tỷ lệ 9,1%.
- Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên: 01 người, tỷ lệ 9,1%.

(Phụ lục I tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thứ nhất, căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong đó nêu rõ mục tiêu: "*tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức*". Do vậy, đòi hỏi đội ngũ viên chức Trung tâm Công nghệ số thuộc Sở Thông tin và Truyền thông cần nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Thứ hai, thông qua Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhằm đánh giá, lựa chọn những viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn để bố trí và sử dụng theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm. Từng bước đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

Thứ ba, từ năm 2017 đến nay Sở thông tin và Truyền thông chưa thực hiện thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông từ hạng IV lên hạng III.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định mã số, tiêu chuẩn chứng danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

6. Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Phần II
NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng: Viên chức, chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V.11.06.15 đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14

2. Điều kiện, tiêu chuẩn:

Căn cứ quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, tiêu chuẩn, điều kiện viên chức đăng ký dự xét thăng hạng, cụ thể như sau:

a) Viên chức được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề

nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp viên chức Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14 trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp (*quy định tại khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*):

- Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật và định hướng phát triển, chiến lược, chính sách, quy định của ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

- Nắm được tình hình và xu thế phát triển của ngành công nghệ thông tin trong nước và thế giới; có khả năng cập nhật, ứng dụng công nghệ, nền tảng và tiêu chuẩn mới trong hoạt động nghề nghiệp;

- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm, có kỹ năng soạn thảo văn bản nghiệp vụ được giao tham mưu, đề xuất;

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn thông tin và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

- Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số (đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số) theo yêu cầu của vị trí việc làm.

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14 (*quy định tại khoản 3 Điều 11 của Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*):

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin.

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng (*quy định tại khoản 4 Điều 11 của Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*):

- Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng IV hoặc tương đương tối thiểu là 02 năm (đủ 24 tháng, không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trường hợp khi tuyển dụng có trình độ cao đẳng, 03 năm (đủ 36 tháng) (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trường hợp khi tuyển dụng có trình độ trung cấp. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất

01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp công nghệ thông tin hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

2. Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành về chức danh nghề nghiệp *(nếu có).*

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V.11.06.15 thăng hạng Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14.

2. Hình thức

Thẩm định hồ sơ việc đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V.11.06.15 lên Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp có văn bản báo cáo Giám đốc Sở và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Giám đốc Sở.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Trên cơ sở thực trạng tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có và tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt[1].

(*Phụ lục I tổng hợp chỉ tiêu kèm theo*).

V. DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Có **02** viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng IV - Mã số V.11.06.15 lên Công nghệ thông tin hạng III - Mã số V.11.06.14 năm 2024.

(Có danh sách chi tiết Phụ lục II kèm theo).

Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án án đã được phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

1. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Công nghệ thông tin hạng IV lên hạng III năm 2024.

2. Tổ chức thi xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Công nghệ thông tin hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

3. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng./.

---

[1]Quyết định số 22/QĐ-STTTT ngày 21/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Công nghệ số.